



NGÂN HÀNG TMCP
SÀI GÒN – HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 5053/2026/CV-SHB

Hà Nội, ngày 02 tháng 06 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng

(theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 13/2026/NQ-HĐQT do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 23/03/2026)

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

I. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

- Tên Tổ chức phát hành (đầy đủ): Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn – Hà Nội
- Tên viết tắt bằng tiếng việt: Ngân hàng Sài Gòn – Hà Nội
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 77 Phố Trần Hưng Đạo, Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội
- Số điện thoại: 024 3942 3388 Fax: 024 3941 0844

Website: <https://www.shb.com.vn/>

- Vốn điều lệ: 48.848.296.400.000 đồng

(Vốn điều lệ sau khi Ngân hàng hoàn thành đợt Chào bán 200.000.000 cổ phiếu riêng lẻ cho các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp (Ngày kết thúc đợt chào bán: Ngày 20/04/2026) và Phát hành 90.629.616 cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của SHB (Ngày kết thúc đợt phát hành: Ngày 22/05/2026). Ngân hàng đang hoàn tất thủ tục đề nghị sửa đổi mức vốn điều lệ mới tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)

- Mã cổ phiếu: SHB
- Nơi mở tài khoản thanh toán: Sở giao dịch Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Số hiệu tài khoản: 453100834
- Giấy phép thành lập và hoạt động đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: Số 19/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 13/4/2026

Gồm các hoạt động: Nhận tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm và các loại tiền gửi khác; Phát hành chứng chỉ tiền gửi; Cấp tín dụng; Mở tài khoản thanh toán cho khách hàng; Cung ứng các phương tiện thanh toán cho khách hàng; Cung ứng các dịch vụ thanh toán qua tài khoản; Vay Ngân hàng Nhà nước dưới hình thức tái cấp vốn; Mua, bán giấy tờ có giá với Ngân hàng Nhà nước; Cho vay, vay, gửi tiền, nhận tiền gửi, mua, bán có kỳ hạn giấy tờ có giá với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài theo quy định của Ngân hàng Nhà nước; Vay nước ngoài theo quy định của pháp luật; Mở tài khoản thanh toán tại Ngân hàng Nhà nước, Tổ chức tín dụng được cung ứng dịch vụ thanh toán qua tài khoản, Mở tài khoản thanh toán ở nước ngoài theo quy định của pháp luật về ngoại hối; Tổ chức thanh toán nội bộ và tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng quốc gia; Góp vốn, mua cổ phần theo quy định của pháp luật và hướng

dẫn của Ngân hàng Nhà nước; Kinh doanh, cung ứng cho khách hàng ở trong nước và nước ngoài các dịch vụ, sản phẩm phái sinh và lãi suất; Ủy thác, nhận ủy thác, đại lý trong hoạt động ngân hàng, giao đại lý thanh toán theo quy định của Ngân hàng Nhà nước; Đại lý bảo hiểm theo quy định của pháp luật về kinh doanh bảo hiểm, phù hợp với phạm vi hoạt động đại lý bảo hiểm theo quy định của Ngân hàng Nhà nước; Các hoạt động kinh doanh khác; Cung ứng sản phẩm phái sinh giá cả hàng hóa; Đầu tư hợp đồng tương lai trái phiếu Chính phủ; Mua nợ

II. PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn – Hà Nội
2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
3. Số lượng cổ phiếu chào bán: 459.370.384 cổ phiếu.
4. Giá chào bán: 12.500 đồng/cổ phiếu.
5. Tổng giá trị vốn huy động dự kiến: 5.742.129.800.000 đồng, trong đó:
 - Giá trị vốn huy động của Tổ chức phát hành: 5.742.129.800.000 đồng;
 - Giá trị vốn huy động của cổ đông/chủ sở hữu/thành viên: 0 đồng.
6. Phương thức phân phối (*thông qua tổ chức bảo lãnh phát hành, đại lý phân phối, đấu giá...*): Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt
7. Thời gian nhận đăng ký mua và nộp tiền:
 - Ngày đăng ký cuối cùng: 06/04/2026.
 - Tỷ lệ thực hiện quyền: 100:10 (01 cổ phiếu được hưởng 01 quyền, 100 quyền được mua 10 cổ phiếu mới).
 - Thời gian chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu: Từ ngày 13/04/2026 đến ngày 24/04/2026.
 - Thời gian đăng ký và nộp tiền mua cổ phiếu: Từ ngày 13/04/2026 đến ngày 04/05/2026.
 - Thời gian phân phối cổ phiếu còn dư do cổ đông không đăng ký mua hoặc đăng ký mua không hết và cổ phiếu xử lý phân lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ: Chậm nhất ngày 27/05/2026.
8. Ngày kết thúc đợt chào bán: 27/05/2026
9. Ngày dự kiến chuyển giao cổ phiếu: Tháng 06 - 07/2026

III. KẾT QUẢ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU

Đối tượng mua cổ phiếu	Giá chào bán (đồng/cổ phiếu)	Số cổ phiếu chào bán (cổ phiếu)	Số cổ phiếu được đăng ký mua (cổ phiếu)	Số cổ phiếu được phân phối (cổ phiếu)	Số nhà đầu tư đăng ký mua	Số nhà đầu tư được phân phối	Số nhà đầu tư không được phân phối	Số cổ phiếu còn lại (cổ phiếu)	Tỷ lệ cổ phiếu được phân phối
1	2	3	4	5	6	7	8=6-7	9=3-5	10
1. Chào bán cổ phiếu ra công chúng	12.500	459.370.384	434.315.900	434.315.900	63.712	63.712	0	25.054.484	94,55%
2. Xử lý cổ phiếu không phân phối hết	12.500	25.054.484	25.054.484	25.054.484	03	03	0	0	100%
Tổng số	-	-	459.370.384	459.370.384	63.712 (*)	63.712 (*)	0	0	100%
1. Nhà đầu tư trong nước	12.500	446.828.978	446.828.978	446.828.978	63.450	63.450	0	0	100%
2. Nhà đầu tư nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	12.500	12.541.406	12.541.406	12.541.406	262	262	0	0	100%
Tổng số	-	459.370.384	459.370.384	459.370.384	63.712	63.712	0	0	100%

(*) 03 nhà đầu tư tham gia mua cổ phiếu trong đợt “Xử lý cổ phiếu không phân phối hết” đều sở hữu quyền mua và thực hiện mua cổ phiếu trong đợt chào bán từ ngày 13/04/2026 đến ngày 04/05/2026. Do vậy, tổng số nhà đầu tư được phân phối cổ phiếu trong đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu là 63.712 nhà đầu tư.

Về việc phân phối số cổ phiếu còn lại cho một số nhà đầu tư xác định:

➤ Trong 12 tháng gần nhất trở lại đây, SHB thực hiện các đợt Chào bán/Phát hành sau:

- ✓ Phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2024, ngày đăng ký cuối cùng: Ngày 19/08/2025. Các nhà đầu tư được phân phối cổ phiếu còn dư của đợt Chào bán cổ phiếu ra công chúng không sở hữu cổ phiếu tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện chốt danh sách cổ đông thực hiện phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2024.
- ✓ Chào bán 200.000.000 cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, ngày kết thúc đợt chào bán: Ngày 20/04/2026. Các nhà đầu tư được phân phối cổ phiếu còn dư của đợt Chào bán cổ phiếu ra công chúng có tham gia mua cổ phiếu trong đợt Chào bán riêng lẻ của SHB, chi tiết số lượng cổ phiếu, tỷ lệ chào bán cho từng nhà đầu tư trong đợt Chào bán cổ phiếu riêng lẻ của SHB như sau:

Stt	Họ và tên Nhà đầu tư	Số Đăng ký sở hữu	Số lượng cổ phiếu SHB được phân phối trong đợt chào bán (cổ phiếu)	Tỷ lệ cổ phiếu chào bán/Tổng số cổ phiếu chào bán (%)	Tỷ lệ cổ phiếu chào bán/Số lượng cổ phiếu đang lưu hành trước thời điểm chào bán (%)	Mối quan hệ với người nội bộ, cổ đông lớn của SHB
1	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ PVI	0106773521	62.500.000	31,250%	1,361%	Không có
2	Quỹ Đầu tư Hạ tầng PVI	153/TB-UBCK	25.000.000	12,500%	0,544%	Không có
3	Quỹ Đầu tư HPP	460/GCN-UBCK	12.500.000	6,250%	0,272%	Không có
	Tổng cộng		100.000.000	50,000%	2,177%	

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành trước thời điểm chào bán: 4.593.703.838 cổ phiếu;
- Tổng số cổ phiếu Chào bán riêng lẻ: 200.000.000 cổ phiếu.
- ✓ Phát hành 90.629.616 cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của SHB (Phát hành ESOP của SHB), ngày kết thúc đợt phát hành: Ngày 22/05/2026. Các nhà đầu tư được phân phối cổ phiếu còn dư của đợt Chào bán cổ phiếu ra công chúng không thuộc đối tượng tham gia mua cổ phiếu trong đợt Phát hành ESOP của SHB.
- Tỷ lệ sở hữu của từng nhà đầu tư và người có liên quan trước và sau đợt chào bán: (Các nhà đầu tư này không thuộc đối tượng quy định tại Khoản 2 Điều 195 Luật Doanh nghiệp năm 2020, Khoản 3 Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020).

Thông tin về tỷ lệ sở hữu của Nhà đầu tư và người có liên quan trước và sau đợt Chào bán

Stt	Họ và tên Nhà đầu tư	Số Đăng ký sở hữu	Số lượng cổ phiếu SHB trước thời điểm chào bán (*) (cổ phiếu)	Số cổ phiếu SHB được phân phối trong đợt Chào bán cổ phiếu riêng lẻ (cổ phiếu)	Số lượng cổ phiếu SHB được phân phối từ ngày 13/04/2026 đến ngày 04/05/2026 (cổ phiếu)	Số lượng cổ phiếu SHB được phân phối trong đợt Xử lý cổ phiếu không phân phối hết (cổ phiếu)	Tổng số lượng cổ phiếu SHB sở hữu sau đợt chào bán (cổ phiếu)	Tỷ lệ Tổng số lượng cổ phiếu SHB được phân phối/Số lượng cổ phiếu đang lưu hành trước thời điểm chào bán (**)	Tỷ lệ sở hữu/Số lượng cổ phiếu đang lưu hành sau đợt chào bán (***)	Mối quan hệ với người nội bộ, cổ đông lớn của SHB
I	Nhà đầu tư tham gia mua cổ phiếu trong đợt “Xử lý cổ phiếu không phân phối hết”									
1	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ PVI	0106773521	0	62.500.000	1.673.140	10.278.474	74.451.614	1,621%	1,393%	Không có
2	Quỹ Đầu tư Hạ tầng PVI	153/TB-UBCK	0	25.000.000	17.611.995	7.388.005	50.000.000	1,088%	0,936%	Không có
3	Quỹ Đầu tư HPP	460/GCN-UBCK	0	12.500.000	17.611.995	7.388.005	37.500.000	0,816%	0,702%	Không có
	Tổng cộng		0	100.000.000	36.897.130	25.054.484	161.951.614	3,526%	3,031%	
II	Người có liên quan Nhà đầu tư tham gia mua cổ phiếu trong đợt “Xử lý cổ phiếu không phân phối hết”									
1	Công ty Cổ phần Chứng khoán VIX (Khách hàng ủy thác)	0102576064/ 73/GCNTVLK	0	0	16.000.000	0	16.000.000	0,348%	0,299%	Không có
2	Những người có liên quan khác của Nhà đầu tư được phân phối cổ phiếu còn dư trong đợt chào bán không sở hữu cổ phiếu SHB trước và sau đợt chào bán									
	Tổng cộng		0	0	16.000.000	0	16.000.000	0,348%	0,299%	

(*) Số lượng cổ phiếu trước thời điểm chào bán dựa trên danh sách cổ đông chốt ngày 06/04/2026 do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) cung cấp;

(**) Số lượng cổ phiếu đang lưu hành trước thời điểm chào bán: 4.593.703.838 cổ phiếu;

(***) Số lượng cổ phiếu đang lưu hành sau đợt chào bán: 5.343.703.838 cổ phiếu (Sau khi SHB hoàn thành 03 đợt Chào bán/Phát hành: (i) Chào bán 200.000.000 cổ phiếu riêng lẻ; (ii) Phát hành 90.629.616 cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của SHB và (iii) Chào bán thêm 459.370.384 cổ phiếu ra công chúng).

IV. TỔNG HỢP KẾT QUẢ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU

1. Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 459.370.384 cổ phiếu, tương ứng 100% tổng số cổ phiếu chào bán, trong đó:
 - Số lượng cổ phiếu của Tổ chức phát hành: 459.370.384 cổ phiếu;
 - Số lượng cổ phiếu của cổ đông/chủ sở hữu/thành viên: 0 cổ phiếu.
2. Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán: 5.742.129.800.000 đồng, trong đó:
 - Tổng số tiền của Tổ chức phát hành: 5.742.129.800.000 đồng;
 - Tổng số tiền của cổ đông/chủ sở hữu/thành viên chào bán: 0 đồng.
3. Tổng chi phí: 481.500.000 đồng.
 - Phí bảo lãnh phát hành (nếu có): 0 đồng.
 - Phí phân phối cổ phiếu (nếu có): 41.500.000 đồng.
 - + *Phí cấp giấy phép chào bán: 25.000.000 đồng*
 - + *Phí chốt danh sách cổ đông tại VSDC thực hiện chào bán: 15.400.000 đồng*
 - + *Phí VSDC chuyển tiền thu được từ đợt chào bán: 1.100.000 đồng*
 - Phí kiểm toán (nếu có): 0 đồng.
 - Chi phí khác (*Phí Dịch vụ Tư vấn chào bán cổ phiếu ra công chúng*): 440.000.000 đồng.
4. Tổng thu ròng từ đợt chào bán: 5.741.648.300.000 đồng.

V. CƠ CẤU VỐN CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH SAU ĐỢT CHÀO BÁN

- Tổng số cổ phiếu sau đợt chào bán (ngày 27/05/2026): 5.344.200.024 cổ phiếu, trong đó:
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 5.343.703.838 cổ phiếu, bao gồm:
 - + *Số lượng cổ phiếu trước thời điểm phát hành:* 4.593.703.838 cổ phiếu
 - + *Số lượng cổ phiếu Chào bán riêng lẻ (Ngày kết thúc đợt chào bán: Ngày 20/04/2026):* 200.000.000 cổ phiếu
 - + *Số lượng cổ phiếu Phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động (Ngày kết thúc đợt phát hành: Ngày 22/05/2026):* 90.629.616 cổ phiếu
 - + *Số lượng cổ phiếu Chào bán thêm ra công chúng (Ngày kết thúc đợt chào bán: Ngày 27/05/2026):* 459.370.384 cổ phiếu
 - Số lượng cổ phiếu quỹ: 496.186 cổ phiếu.

1. Cơ cấu vốn (theo số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại ngày 27/05/2026, được tổng hợp dựa trên danh sách cổ đông chốt ngày 06/04/2026 do VSDC cung cấp và Danh sách nhà đầu tư tham gia mua cổ phiếu 03 đợt Chào bán/Phát hành: (i) Chào bán 200.000.000 cổ phiếu riêng lẻ; (ii) Phát hành 90.629.616 cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của SHB và (iii) Chào bán thêm 459.370.384 cổ phiếu ra công chúng)

TT	Danh mục	Số lượng cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Giá trị cổ phần sở hữu theo mệnh giá	Tỷ lệ sở hữu/Số lượng cổ phiếu đang lưu hành sau đợt chào bán
I	Cổ đông trong nước, nước ngoài				
1	Trong nước	166.656	5.122.509.775	51.225.097.750.000	95,861%
1.1	Nhà nước	8	31.236.848	312.368.480.000	0,585%
1.2	Tổ chức	232	869.869.791	8.698.697.910.000	16,278%
1.3	Cá nhân	166.416	4.221.403.136	42.214.031.360.000	78,998%
2	Nước ngoài	629	221.194.063	2.211.940.630.000	4,139%
2.1	Tổ chức nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	75	214.091.471	2.140.914.710.000	4,006%
2.2	Cá nhân	554	7.102.592	71.025.920.000	0,133%
	Tổng cộng (1 + 2)	167.285	5.343.703.838	53.437.038.380.000	100%
II	Cổ đông sáng lập, cổ đông lớn, cổ đông khác				
1	Cổ đông sáng lập	1	632.752	6.327.520.000	0,012%
2	Cổ đông lớn	1	360.471.376	3.604.713.760.000	6,746%
3	Cổ đông nắm giữ dưới 5% số cổ phiếu có quyền biểu quyết	167.283	4.982.599.710	49.825.997.100.000	93,242%
	Tổng cộng (1+2 + 3)	167.285	5.343.703.838	53.437.038.380.000	100%

2. Danh sách và tỷ lệ sở hữu của cổ đông lớn

TT	Tên cổ đông	Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Số Giấy phép thành lập và hoạt động/Số Giấy tờ pháp lý có giá trị tương đương/Số định danh cá nhân/Hộ chiếu	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu/Số lượng cổ phiếu đang lưu hành sau đợt chào bán
1	Công ty cổ phần Tập đoàn T&T	0100233223	360.471.376	6,746%

VI. TÀI LIỆU GỬI KÈM

- Nghị quyết HĐQT số 13/2026/NQ-HĐQT ngày 23/03/2026;
- Nghị quyết HĐQT số 29/2026/NQ-HĐQT ngày 19/05/2026.
- Nghị quyết HĐQT số 31./2026/NQ-HĐQT ngày 02/06/2026;
- Văn bản xác nhận của Ngân hàng nơi mở tài khoản phong tỏa về số tiền thu được từ đợt chào bán;

Hà Nội, ngày 2 tháng 06 năm 2026

NGÂN HÀNG TMCP SÀI GÒN – HÀ NỘI

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

TỔNG GIÁM ĐỐC



Ngô Thu Hà

C.P.C.